

# CHÍNH SÁCH FTA CỦA HÀN QUỐC VÀ HỢP TÁC THƯƠNG MẠI HÀN QUỐC - ASEAN

QUANG THỊ NGỌC HUYỀN\*

Vào đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX, khi châu Âu và Bắc Mỹ đang hướng tới hội nhập và hợp tác trong xu thế chủ nghĩa khu vực phát triển mạnh mẽ thì trái lại, châu Á, nhìn chung vẫn còn thờ ơ với xu thế này. Tuy nhiên, vào những năm đầu của thế kỷ XXI, thái độ đó đã bị thay đổi nhanh chóng kể từ sau khi châu Á trải qua cuộc khủng hoảng tài chính nặng nề năm 1997-1998, từ thờ ơ, chống đối, nhiều nước, đặc biệt là các nước Đông Bắc Á và Đông Nam Á đã tích cực hợp tác, tìm các biện pháp tăng cường sự hợp tác khu vực. Hợp tác kinh tế được lựa chọn hàng đầu trong sự hợp tác khu vực, trong đó việc thiết lập các khu vực thương mại tự do (FTA) là yếu tố được xem là tích cực nhất.

Bài viết dưới đây nhằm tìm hiểu những thay đổi trong chính sách FTA của Hàn Quốc và sự hợp tác thương mại giữa Hàn

Quốc và ASEAN từ sau cuộc khủng hoảng tài chính châu Á 1997-1998 đến nay.

## 1. Chính sách tự do thương mại của Hàn Quốc

Trong những nền kinh tế lớn của châu Á, Hàn Quốc từ lâu đã được biết đến là nước phát triển kinh tế thành công nhất ở châu Á trong thế kỷ XX. Cho đến những năm đầu của thập kỷ 60 của thế kỷ XX, Hàn Quốc vẫn còn là một trong những nước nghèo nhất thế giới với bình quân GNP đầu người chỉ có 79 đôla. Bằng ý chí và đường lối phát triển kinh tế đúng đắn, chính phủ Hàn Quốc đã đạt được thành công to lớn về tăng trưởng kinh tế. Đến năm 1996, trước khi xảy ra khủng hoảng kinh tế châu Á, "GDP bình quân đầu người của Hàn Quốc đạt \$11,385 và giá trị xuất khẩu đạt hơn 129 tỷ đôla"<sup>(1)</sup>. Hiện tại Hàn Quốc là nước có nền kinh tế đứng

\* TS. Quang Thị Ngọc Huyền, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

thứ 11 trên thế giới. Một trong những nguyên nhân đem đến sự tăng trưởng kinh tế thần kỳ như vậy chính là nhờ vào chính sách phát triển kinh tế hướng xuất khẩu của Hàn Quốc. Tổng kim ngạch ngoại thương của Hàn Quốc chiếm tới 70% giá trị GDP của nước này. Tuy nhiên, trước trào lưu hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế mạnh mẽ như hiện nay, nền kinh tế của Hàn Quốc có thể bị ảnh hưởng lớn nếu Hàn Quốc chậm trễ tham gia vào sân chơi chung trong xu thế hội nhập quốc tế. Hàn Quốc sẽ mất đi lợi thế cạnh tranh các thị trường xuất khẩu hàng hoá nếu không tham gia hội nhập với nền kinh tế thế giới và khu vực. Mặc dù vậy, cho đến những năm cuối cùng của thế kỷ XX, Hàn Quốc vẫn là nước, so với các nước thành viên của WTO, không mặn mà tham gia thiết lập các hiệp định tự do thương mại (FTA), trong khi trào lưu FTA đang lan rộng trên thế giới. Cho đến trước năm 2004 Hàn Quốc chưa ký bất kỳ một FTA nào. Hơn thế nữa, với chính sách bảo hộ nông nghiệp nặng nề thì việc đàm phán FTA của Hàn Quốc với các đối tác sẽ gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, gần đây Hàn Quốc đã thay đổi lập trường của mình, tích cực hướng tới chính sách thương mại mới nhanh chóng thích nghi với sự thay đổi của môi trường kinh tế thế giới. Mục đích cuối cùng của chính sách thương mại mới của Hàn Quốc là đưa Hàn Quốc trở thành nước có quan hệ thương mại "mở" theo xu thế chung của thế giới. Đây cũng là con đường, theo các nhà hoạch định chính

sách thương mại của Hàn Quốc, là để giải quyết những khó khăn kinh tế của quốc gia. Có hai nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thay đổi thái độ của Hàn Quốc đối với FTA, đó là:

*Thứ nhất*, từ sau khi WTO ra đời năm 1995, số lượng ký kết thoả thuận FTA song phương và khu vực trên thế giới tăng lên rất nhanh chóng. Nội dung và phạm vi các FTA cũng ngày càng được mở rộng, không chỉ dừng lại trong việc giảm thuế quan và loại bỏ các rào cản phi thuế quan, các FTA hiện nay còn hướng vào nhiều lĩnh vực khác như đầu tư, dịch vụ, quyền bảo hộ trí tuệ, chính sách cạnh tranh... Điều này cho thấy nội dung của các thoả thuận FTA ngày càng toàn diện hơn. Đặc biệt, sự cạnh tranh quyết liệt đang diễn ra giữa các nền kinh tế lớn, giữa các nước láng giềng Đông Á như Trung Quốc và Nhật Bản về FTA đã buộc Hàn Quốc phải thay đổi chính sách thương mại của mình.

*Thứ hai*, một nguyên nhân quan trọng nữa dẫn đến sự thay đổi lập trường từ chống đối sang tích cực tìm kiếm các khả năng thiết lập FTA của Hàn Quốc là những bài học từ cuộc khủng hoảng tài chính, kinh tế châu Á năm 1997-1998. Nền kinh tế Hàn Quốc cũng đã phải chịu ảnh hưởng nặng nề từ cuộc khủng hoảng này. Cuộc khủng hoảng tài chính châu Á cũng đã làm cho nhiều nước ở châu Á, trong đó có Hàn Quốc, nhận thấy tầm quan trọng của hợp tác khu vực, đặc biệt là khu vực Đông Á. Chính vì vậy, từ sau

cuộc khủng hoảng tài chính châu Á 1997-1998, đã thúc đẩy các nước Đông Á, trong đó có Hàn Quốc hướng đến sự hội nhập kinh tế khu vực nhanh hơn, đặc biệt với sự ra đời hợp tác ASEAN+3. Với việc tích cực tham gia vào tiến trình hợp tác ASEAN+3, Hàn Quốc muốn khẳng định xu thế hội nhập, đối thoại vào khu vực rộng lớn của thế giới – khu vực Đông Á. Chủ nghĩa khu vực Đông Á đã trở dậy mạnh mẽ kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính châu Á 1997-1998. Các nước trong khu vực đã thật sự thay đổi thái độ từ thờ ơ sang tích cực hội nhập và hợp tác khu vực sâu rộng hơn.

Là một nước có nền kinh tế phụ thuộc nặng vào ngoại thương nhưng cho đến tận tháng 4 năm 2004 Hàn Quốc mới chính thức gia nhập vào xu thế FTA mạnh mẽ trên toàn cầu bằng việc ký kết FTA với Chile, sau hơn 3 năm đàm phán. Những kết quả rất khả quan đạt được trong thương mại so với trước khi ký FTA với quốc gia Nam Mỹ này đã đem lại niềm tin và xoá đi những lo ngại về những mặt tiêu cực của tự do hoá thương mại của Hàn Quốc. Hiện nay, Hàn Quốc đang theo đuổi FTA đa luồng với nhiều nước nhưng chiến lược FTA của Hàn Quốc là phải lựa chọn các đối tác dựa trên sự cân nhắc một cách rất thận trọng. Chính phủ Hàn Quốc muốn giảm thiểu tối đa những tổn thất từ FTA gây ra trong các lĩnh vực nhạy cảm như nông nghiệp hay làm ảnh hưởng quá lớn đến lợi ích kinh tế và công nghiệp của đất nước. Tuy nhiên, Hàn Quốc cũng nhận

thấy những lợi ích thiết thực của các FTA, bởi lẽ “FTA có thể giúp cải thiện cơ cấu sản xuất của Hàn Quốc và tăng cường năng lực xuất khẩu của các công ty Hàn Quốc thông qua việc nâng cao trình độ khoa học công nghệ sản xuất và kỹ năng marketing do sự hợp tác liên doanh với các công ty nước ngoài”<sup>(2)</sup>. Hơn nữa, chính phủ Hàn Quốc cũng nhận thức rằng FTA sẽ giúp duy trì thị trường xuất khẩu và thu hút nguồn vốn FDI cũng như thúc đẩy mạnh mẽ sự cải cách kinh tế cho Hàn Quốc. Trong xu thế hội nhập và hợp tác toàn cầu hiện nay, FTA đem đến cơ hội đẩy mạnh hợp tác kinh tế và chính trị với các đối tác lớn. Chính phủ Hàn Quốc nhận thức rõ điều này và đã đặt mục tiêu thiết lập FTA với nhiều đối tác được xem xét và đánh giá là quan trọng với Hàn Quốc như Mỹ, Nhật Bản, ASEAN... và tích cực tham gia cùng nhiều nước như Trung Quốc, Nhật Bản, ASEAN để hướng tới việc thiết lập một khu vực tự do thương mại Đông Á.

## 2. Quan hệ thương mại ASEAN - Hàn Quốc

Sau FTA với Chile, ASEAN và Nhật Bản là những đối tác mà Hàn Quốc muốn hướng tới nhanh chóng thiết lập FTA. Đối với khu vực Đông Nam Á, ASEAN là một tổ chức có vị thế chính trị và kinh tế rất quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Hàn Quốc hiểu rõ điều đó và xem ASEAN là một đối tác hợp tác quan trọng trên mọi lĩnh vực, trước hết là kinh tế. Trên thực

tế, Hàn Quốc và ASEAN cũng đã có mối quan hệ ngoại giao và kinh tế từ lâu và khá thuận lợi, nếu kết hợp lại thành một thị trường chung, ASEAN và Hàn Quốc có số dân là gần 600 triệu người và GDP là US\$ 1.29 trillion. Trên cơ sở đó, trong cuộc họp cấp cao ASEAN-Hàn Quốc tại Bali năm 2003, Hàn Quốc đã đưa ra đề xuất, cùng với ASEAN, thăm dò khả năng thiết lập khu vực tự do thương mại giữa hai bên. Các nhà lãnh đạo ASEAN và Hàn Quốc đã đi đến nhất trí thành lập nhóm chuyên gia nghiên cứu khả năng theo đuổi FTA ASEAN-Hàn Quốc.

Dựa trên mối quan hệ song phương chặt chẽ sẵn có giữa ASEAN và Hàn Quốc, cả hai phía đã bắt tay vào nghiên cứu thiết lập FTA ASEAN-Hàn Quốc. Tại cuộc họp cấp cao ASEAN-Hàn Quốc ngày 13/12/2004 tại Viên Chăn, Lào, hai bên đã ký Tuyên bố chung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa ASEAN và Hàn Quốc với mục tiêu thiết lập khu vực thương mại tự do ASEAN- Hàn Quốc trên các lĩnh vực thương mại hàng hoá, thương mại dịch vụ và đầu tư. Sau 1 năm đàm phán, ngày 13/12/2005 các nhà lãnh đạo ASEAN và Hàn Quốc đã hoàn tất quá trình đàm phán và đi đến ký kết "Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện ASEAN-Hàn Quốc" tạo cơ sở pháp lý cho toàn bộ quan hệ kinh tế giữa ASEAN và Hàn Quốc cũng như nhanh chóng tiến tới thiết lập khu vực thương mại tự do ASEAN-Hàn Quốc, Việc ký kết Hiệp định Khung ASEAN-Hàn Quốc đánh dấu một bước quan trọng

trong quá trình xây dựng mối quan hệ kinh tế toàn diện ASEAN-Hàn Quốc tiến tới xây dựng khu vực FTA giữa hai bên. Mục tiêu của Hàn Quốc là sẽ thực hiện được FTA với 6 nước ASEAN cũ vào năm 2009 và xem xét một cách đặc biệt khả năng của các nước ASEAN mới là Campuchia, Lào, Miến Điện and Việt Nam(CLMV). Dự kiến 4 nước này sẽ có thêm 5 năm để thực hiện FTA.

Từ sau khi nền kinh tế của các nước châu Á hồi phục sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 1997-1998, thương mại song phương giữa ASEAN và Hàn Quốc đã tăng lên đáng kể và hai bên đã trở thành đối tác thương mại quan trọng của nhau. *"Năm 2003 ASEAN đã xuất khẩu sang Hàn Quốc 17,1 tỷ USD chiếm 4% tổng giá trị xuất khẩu của ASEAN ra thế giới và ASEAN nhập khẩu 15,1 tỷ USD Mỹ chiếm 4,2% tổng giá trị nhập khẩu của ASEAN. Thương mại song phương ASEAN-Hàn Quốc đã tăng 2,2% từ 31,5 tỷ USD năm 2002 lên 32,2 tỷ USD năm 2003"*<sup>(3)</sup>. Hàn Quốc Cũng đã trở thành nhà đầu tư lớn thứ 3 vào ASEAN. Đến năm 2005, *"ASEAN đã trở thành bạn hàng lớn thứ 5 của Hàn Quốc với kim ngạch thương mại đạt 53,5 tỷ USD chiếm 9,8% tổng kim ngạch thương mại của Hàn Quốc"*<sup>(4)</sup>.

Trên cơ sở đó, ngày 16-5-2006 ASEAN và Hàn Quốc đã kết thúc đàm phán và đi đến ký kết Hiệp định khu vực thương mại tự do ASEAN-Hàn Quốc (AKFTA) (Thái Lan chưa tham gia ký kết vào FTA này).

Theo đó, hai bên nhất trí sẽ cắt giảm thuế quan 90% các mặt hàng nhập khẩu vào năm 2010. Theo lộ trình, Hiệp định thương mại tự do ASEAN-Hàn (AKFTA) Quốc bắt đầu có hiệu lực vào ngày 1-6-2007, Hàn Quốc miễn thuế 7.991 mặt hàng trong tổng số 12.063 mặt hàng được miễn thuế xuất khẩu từ ASEAN vào Hàn Quốc; ASEAN cũng giảm thuế còn từ 0% đến 5% cho 45% mặt hàng nhập khẩu từ Hàn Quốc. Đây sẽ là cơ hội rất tốt để thúc đẩy hơn nữa xuất khẩu của ASEAN vào Hàn Quốc và tăng khả năng cạnh tranh của Hàn Quốc vào thị trường ASEAN. Trong khuôn khổ Hiệp định Khung đã ký 12-2005, ngày 24-8-2006 các nước ASEAN, Hàn Quốc đã ký Hiệp định thương mại hàng hoá và mới đây nhất, ngày 20-11-2007 hai bên đã ký Hiệp định tự do thương mại dịch vụ ASEAN-Hàn Quốc. Hàn Quốc đã trở thành đối tác thứ hai sau Trung Quốc ký kết Hiệp định tự do thương mại dịch vụ với các nước ASEAN. Điều này có nghĩa là cả hai phía ASEAN và Hàn Quốc ngày càng có thêm điều kiện thuận lợi đẩy mạnh trao đổi thương mại hơn nữa.

Với việc thay đổi thái độ về FTA, từ lo ngại, chống đối Hàn Quốc đã thay đổi, tích cực tìm kiếm FTA với các đối tác có lựa chọn và dựa trên những nguyên tắc của mình. Trong xu thế khu vực hoá và toàn cầu hoá mạnh mẽ như hiện nay, Hàn Quốc đã hoàn toàn đúng đắn khi lựa chọn sự hội nhập, hợp tác, trước hết là kinh tế, để phát triển đất nước. Việc ký kết FTA

ASEAN - Hàn Quốc và đẩy mạnh hợp tác thương mại ASEAN- Hàn Quốc còn là cơ sở tiến tới xây dựng một Cộng đồng Đông Á trong tương lai./.

## CHÚ THÍCH

1. Junsok Yang (2002), Update on Korea Economic Reform and Issues in Korea's Future Economic Competitiveness, Korea Institute for International Economic policy, pp.1.
2. Inkyo cheong (2002), Korea's FTA policy: Focusing on Bilateral FTAs with Chile and Japan, Korea Institute for International Economic policy, pp.12-13.
3. ASEAN - Republic of Korea Dial Relations, <http://www.aseansec.org/7672.htm>
4. ASEAN - Republic of Korea Dialogue Relations, ntr

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Inkyo cheong (2002), Korea's FTA policy: Focusing on Bilateral FTAs with Chile and Japan, Korea Institute for International Economic policy.
2. Junsok Yang (2002), Update on Korea Economic Reform and Issues in Korea's Future Economic Competitiveness, Korea Institute for International Economic policy.
3. Kwon Yul, "Toward a Comprehensive Partnership: ASEAN-Korea Economic Cooperation", *East Asian Review*. Vol 16, No.4 Winter 2004, pp 81-98.
4. ASEAN-Republic of Korea Dialogue Relations.